

Số: 54/BC-TA

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 12 - Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. Công tác giải quyết các loại án (số liệu tính từ ngày 01/10/2022 đến 30/09/2023)

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đã giải quyết được 7.587/9.180 vụ án các loại, đạt tỷ lệ 82,65% (so với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 335 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 1,75%). Trong đó:

- Tòa án tỉnh đã giải quyết 745/1.114 vụ, đạt 66,88%; số vụ án phải giải quyết tăng 35 vụ án, tỷ lệ giải quyết giảm 8,93% so với cùng kỳ năm trước.

- Tòa án cấp huyện đã giải quyết 6.842/8.066 vụ, đạt 84,83%; số vụ án phải giải quyết tăng 300 vụ án, tỷ lệ giải quyết giảm 0,76% so với cùng kỳ năm trước.

1. Án Dân sự (DS): Đã giải quyết 1.913/3.169 vụ, đạt 60,37%

- Tòa án tỉnh giải quyết 253/497 vụ, đạt 50,91%.

- Tòa án cấp huyện giải quyết 1.660/2.672 vụ, đạt 62,13%.

So với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 261 vụ, tỷ lệ đã giải quyết vụ án tăng 2,49%.

Số vụ việc hòa giải thành: 79 vụ (cấp tỉnh: 01 vụ, cấp huyện: 17 vụ).

2. Án Hôn nhân và gia đình (HNGĐ):

Đã giải quyết 4.140/4.280 vụ, đạt 96,73%

- Tòa án tỉnh giải quyết 80/110 vụ, đạt 72,73%.

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 4.060/4.170 vụ, đạt 97,36%.

So với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 243 vụ, tỷ lệ giải quyết vụ án tăng 0,32%.

Số vụ việc hòa giải thành: 436 vụ (cấp tỉnh: 0 vụ, cấp huyện: 436 vụ).

3. Án Kinh doanh thương mại (KDTM): Đã giải quyết 111/191 vụ, đạt 58,12%.

- Tòa án tỉnh giải quyết 17/28 vụ, đạt 60,71%.

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 94/163 vụ, đạt 57,67%.

So với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết giảm 16 vụ, tỷ lệ đã giải quyết vụ án giảm 9,03%.

Số vụ việc hòa giải thành: 28 vụ (cấp huyện: 28 vụ).



4. Án Lao động (LĐ):

Đã giải quyết 14/14 vụ, đạt 100% Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã giải quyết 03/03 vụ. Các Tòa án cấp huyện giải quyết 11/11 vụ. So với cùng kỳ năm trước số vụ án phải giải quyết tăng 4 vụ và tỷ lệ đã giải quyết tăng 20%.

Số vụ việc hòa giải thành: 6 vụ (cấp huyện: 6 vụ).

** Đánh giá kết quả xét xử các loại án dân sự* (gồm: Dân sự, Hôn nhân gia đình, Kinh doanh thương mại và Lao động - theo Luật tố tụng dân sự)

Số lượng án thụ lý tăng so với cùng kỳ năm trước. Tòa án chú trọng tạo điều kiện cho các đương sự thỏa thuận việc thỏa thuận giải quyết vụ án. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự đều đảm bảo đúng thời hạn luật định, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ việc bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy do vi phạm thủ tục tố tụng; đảm bảo quyền bình đẳng của các đương sự trong việc cung cấp chứng cứ, việc tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện công khai, nghiêm túc. Các phán quyết của Tòa án dựa vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nên đảm bảo sự công bằng nhận được sự đồng tình của dư luận. Các bản án, quyết định của Tòa án được tuyên rõ ràng, dễ hiểu, được phát hành đúng thời gian quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các đương sự thực hiện quyền kháng cáo cũng như tạo điều kiện đề cơ quan thi hành án nhanh chóng đưa bản án ra thi hành.

5. Án Hành chính (HC): Đã giải quyết 68/133 vụ, đạt 51.13%.

- Tòa án tỉnh đã giải quyết: 64/129 vụ tỷ lệ đã giải quyết 49,61%.

- Các Tòa án cấp huyện giải quyết 4/4 vụ, tỷ lệ đã giải quyết 100%.

So với cùng kỳ năm trước số vụ án tăng 32 vụ, tỷ lệ đã giải quyết giảm 10,39%.

** Đánh giá kết quả xét xử án hành chính*

Các vụ án hành chính đều được giải quyết, xét xử có căn cứ, đúng pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Các vụ án tạm đình chỉ giải quyết đều có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

6. Án Hình sự: Tổng số thụ lý 1.393 vụ/3.075 bị cáo. Đã giải quyết: 1.341 vụ/2.849 bị cáo, đạt 96,27% .

- Tòa án cấp tỉnh thụ lý 347 vụ/778 bị cáo, giải quyết 328 vụ/695 bị cáo, đạt 94,52%.

- Các Tòa án cấp huyện thụ lý 1.046 vụ/2.297 bị cáo, giải quyết 1.013 vụ/2.154 bị cáo, đạt 96,85%.

So với cùng kỳ năm trước số vụ án thụ lý giảm 329/863 bị cáo, tỷ lệ giải quyết vụ án giảm 0,77%.

6.1. Án sơ thẩm: Tổng số thụ lý 1.209 vụ/2.775 bị cáo, đã giải quyết 1.164 vụ/2.557 bị cáo đạt tỷ lệ 96,2%. So với cùng kỳ năm trước giảm 257 vụ/745 bị cáo và tỷ lệ giải quyết giảm 0,7%. Trong đó, Tòa án cấp tỉnh thụ lý 163 vụ/478 bị cáo, đã giải quyết 151 vụ/403 bị cáo, đạt 92,6%. Các Tòa án cấp huyện thụ lý 1.046 vụ/2.297 bị cáo, giải quyết: 1.013 vụ/2.154 bị cáo, đạt 96,8%, cụ thể:

- Trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát: 327 vụ/1.046 bị cáo, Viện Kiểm sát không chấp nhận yêu cầu trả hồ sơ 6 vụ;

- Đình chỉ xét xử: 12 vụ/19 bị cáo;

- Xét xử 825 vụ/1.492 bị cáo.

6.2. Án phúc thẩm: Tổng số thụ lý 184 vụ/300 bị cáo (trong đó: kháng nghị: 13 vụ/20 bị cáo; kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo: 171 vụ/280 bị cáo). Đã giải quyết 177 vụ/292 bị cáo, đạt 96,2% (*giảm 72 vụ/118 bị cáo và giảm 1.5% tỷ lệ giải quyết so với cùng kỳ năm trước*).

Trong đó:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng nghị: 02 vụ/ 03 bị cáo, rút kháng cáo: 45 vụ/78 bị cáo.

- Xét xử 130 vụ/211 bị cáo, kết quả: Giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 104 bị cáo; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 17 bị cáo; giảm hình phạt tù 66 bị cáo; sửa bản án, quyết định sơ thẩm do có tình tiết mới: 82 bị cáo; hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại 20 bị cáo; hủy bản án do có tình tiết mới 01 bị cáo; hủy án sơ thẩm để xét xử lại 03 bị cáo.

- Còn lại 7 vụ/8 bị cáo.

Phân tích các tội và nhóm tội:

- Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người: 261 vụ/557 bị cáo, chiếm tỷ lệ 21,58% số vụ và 20% số bị cáo.

- Các tội xâm phạm quyền tự do con người, quyền tự do, dân chủ của công dân: 12 vụ/39 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,99% về số vụ và 1,4% về số bị cáo. Trong đó, Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật chiếm tỷ lệ cao nhất (6 vụ/14 bị cáo)

- Các tội xâm phạm sở hữu: 458 vụ/743 bị cáo, chiếm tỷ lệ 37,8% số vụ và 26,77% số bị cáo.

- Các tội phạm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại: 4 vụ/4 bị cáo chiếm tỷ lệ 0,33% số vụ và 0,14% số bị cáo.

- Các tội phạm trong lĩnh vực thuế, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm: 7 vụ/34 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,57% số vụ và 1,22% số bị cáo.

- Nhóm các tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế: 01 vụ/13 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,08% số vụ và 0,46% số bị cáo.

- Các tội phạm về môi trường: 02 vụ/ 5 bị cáo chiếm tỷ lệ 0,16% số vụ và 0,18% số bị cáo.

- Các tội phạm về ma túy: 222 vụ/402 bị cáo, chiếm tỷ lệ 18,3% số vụ và 14,48% số bị cáo. Trong đó, tội tàng trữ trái phép chất ma túy: 88 vụ/141 bị cáo; tội mua bán trái phép chất ma túy: 85 vụ/ 136 bị cáo; tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: 42 vụ/144 bị cáo

- Các tội xâm phạm an toàn giao thông: 70 vụ/72 bị cáo, chiếm tỷ lệ 5,78% số vụ và 2,59% số bị cáo.

- Tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông: 02 vụ/ 08 bị cáo chiếm tỷ lệ 0,16% số vụ và 0,29% số bị cáo.

- Các tội phạm khác xâm phạm an toàn công cộng: 11 vụ/ 109 bị cáo chiếm tỷ lệ 0.9% về số vụ và 0.29% số bị cáo

- Các tội phạm khác xâm phạm trật tự công cộng: 123 vụ/802 bị cáo, chiếm tỷ lệ 7,70 % về số vụ và 3.9 % số bị cáo.

- Các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính: 18 vụ/47 bị cáo, chiếm tỷ lệ 1,48% số vụ và 1.69% số bị cáo.

- Các tội phạm tham nhũng: 15 vụ/20 bị cáo, chiếm tỷ lệ 1,24% số vụ và 0,72 % số bị cáo. Tội tham ô tài sản: 11 vụ/ 11 bị cáo; Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản: 02 vụ/3 bị cáo Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ: 2 vụ/6 bị cáo.

- Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp: 3 vụ/10 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,24% số vụ và 0,36 % số bị cáo.

Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

- Phạt tiền (hình phạt chính): 01 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,67%.

- Cải tạo không giam giữ: 09 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,6%.

- Cho hưởng án treo: 93 bị cáo, chiếm tỷ lệ 6.23%.

- Phạt tù từ 3 năm trở xuống: 960 bị cáo, chiếm tỷ lệ 64.34% .

- Phạt tù từ 3 năm đến 7 năm: 198 bị cáo, chiếm tỷ lệ 13.2% .

- Phạt tù từ 7 năm đến 15 năm: 168 bị cáo, chiếm tỷ lệ 11.26% .

- Phạt tù từ 15 năm đến 20 năm: 57 bị cáo, chiếm tỷ lệ 3.82% .

- Phạt tù chung thân: 04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0.27%.

- Tử hình: 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 0,13%.

** Đánh giá kết quả xét xử án hình sự:* Công tác xét xử án hình sự của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đảm bảo về thời hạn và chất lượng xét xử, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đảm bảo các vụ án được đưa ra xét xử trong thời hạn, đảm bảo thực hiện đúng qui định theo Bộ luật tố tụng Hình sự; đảm bảo nguyên tắc tranh tụng công khai, không có trường hợp kết án oan hoặc bỏ lọt tội phạm. Việc áp dụng hình phạt cho các bị cáo là nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của họ. Đối với các vụ án được dư luận quan tâm; các vụ án thuộc diện giám sát của Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng Trung ương và tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Khánh Hòa đã kịp thời đưa ra xét xử nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, đáp ứng yêu cầu ổn định tình hình an ninh trật tự của địa phương. Đối với các trường hợp bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo, Thẩm phán đều áp dụng đúng các qui định của pháp luật và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, từ đó, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

Đối với việc xét xử phúc thẩm, khi xem xét các bản án, quyết định của cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, về tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án; đánh giá các tình tiết mới nếu có để xem xét tội danh, hình phạt cho các bị cáo tuyên hủy hoặc sửa bản án sơ thẩm (giảm hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo) đều có căn cứ, đúng pháp luật như: do có tình tiết giảm nhẹ mới hoặc đánh giá đúng hơn.

II. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Công tác thụ lý, giải quyết hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa trong năm 2023 là 140 hồ sơ, cụ thể như sau:

- Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm: đã giải quyết 10/10 hồ sơ
- Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh: đã giải quyết 03/3 hồ sơ
- Tòa án nhân dân TX Ninh Hòa: đã giải quyết 21/21 hồ sơ
- Tòa án nhân dân TP Cam Ranh: đã giải quyết 08/08 hồ sơ
- Tòa án nhân dân TP Nha Trang: đã giải quyết 43/43 hồ sơ
- Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh: đã giải quyết 55/55 hồ sơ

Phân tích độ tuổi:

- Độ tuổi của người bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: từ 16 đến dưới 18 tuổi: 3 người; từ đủ 18 tuổi trở lên: 139 người.

- Đặc điểm của người bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: nghiện ma túy: 25 người.

So với năm 2022 số vụ việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tăng 79 hồ sơ.

*** Đánh giá việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án**

+ *Thuận lợi*: Số lượng vụ việc ít, tính phức tạp không cao dẫn đến việc thụ lý, giải quyết thực hiện tốt, đảm bảo thời hạn giải quyết, không có vụ việc tồn đọng.

+ *Khó khăn*:

- Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 không quy định một số nội dung như: thời gian Viện Kiểm sát nghiên cứu hồ sơ; thẩm quyền xem xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và Tòa án nhân dân cấp tỉnh; chưa quy định việc cần phải thẩm tra, xác minh tính chính xác của các tài liệu, chứng cứ mà người bị đề nghị, người bảo vệ quyền lợi của người bị đề nghị cung cấp. Những vấn đề này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung.

- Pháp lệnh quy định về thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn quá ngắn, không đủ thời gian để Tòa án thực hiện các thủ tục theo quy định, nên dễ dẫn đến việc vi phạm về thời hạn.

III. Công tác thi hành án hình sự:

1. Ra quyết định

- Quyết định thi hành án phạt tù đối với người bị xử phạt tù đang bị tạm giam 169 người bị kết án.

- Quyết định thi hành án phạt tù đối với người bị xử phạt tù đang tại ngoại 80 người bị kết án (trong đó có 12 quyết định ủy thác cho địa phương khác).

- Quyết định thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo 10 người bị kết án.

- Quyết định hoãn thi hành án 11 người bị kết án,

- Quyết định tạm đình chỉ thi hành án 01 người bị kết án,

- Quyết định đình chỉ thi hành án 04 người bị kết án,
- Quyết định tổng hợp hình phạt 13 người bị kết án,
- Quyết định thi hành quyết định dẫn độ 02 người bị kết án.
- Không chấp nhận đối với 19 trường hợp xin hoãn chấp hành án.

2. Thực hiện xét miễn, giảm thi hành án phạt tù:

- Tổ chức họp xét và chấp nhận 02 hồ sơ miễn chấp hành án phạt tù cho 02 phạm nhân theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức họp xét và chấp nhận 48/49 hồ sơ đề nghị tha tù trước hạn có điều kiện theo đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa và Trại giam A2 - Cục C10 - Bộ Công an.

- Tổ chức họp xét và chấp nhận 1439 hồ sơ/1450 phạm nhân giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

- Tham mưu báo cáo hàng quý đối với tổ liên ngành về thi hành án tử hình.

Tất cả các Quyết định, Thông báo ban hành đều đảm bảo đúng quy định pháp luật, kịp thời, đúng thời hạn, giao gửi đúng thành phần, đối tượng; không có Quyết định, Thông báo nào bị Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, cấp trên Kiến nghị do lỗi chủ quan. Sau khi ban hành các quyết định thi hành án đã chủ động cập nhật thông tin về việc chấp hành án, nhất là các bị án tại ngoại. Đảm bảo tham mưu ban hành đúng thời hạn của thông báo hết thời hạn hoãn chấp hành án cho bị án cũng như cơ quan liên quan.

* Về công tác thi hành án hành chính: ban hành 07 Quyết định thi hành án hành chính theo 7 đơn yêu của người được thi hành..

*** *Đánh giá công tác thi hành án hình sự***

Công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Không có trường hợp nào để sót, lọt người bị kết án khi bản án có hiệu lực pháp luật dẫn đến hết thời hiệu thi hành án.

IV. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2023 đã tiếp nhận và giải quyết xử lý: 327/331 đơn khiếu nại (cấp tỉnh: 216 đơn, cấp huyện: 111 đơn); 35/38 đơn tố cáo (cấp tỉnh: 31 đơn, cấp huyện: 4 đơn). Trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 228 đơn khiếu nại (tòa án tỉnh: 119 đơn, cấp huyện: 109 đơn); 09 đơn tố cáo (cấp tỉnh: 6 đơn, 3 đơn). Còn lại chưa xử lý: 04 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết dứt điểm kịp thời, hạn chế được tình trạng khiếu nại vượt cấp, tạo điểm nóng.

V. Công tác Tổ chức - cán bộ

- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Thẩm phán và các chức danh quản lý khác

Bổ nhiệm mới 02 Phó Chánh án cấp huyện, 01 phó Chánh Văn phòng cấp tỉnh, 04 Thẩm phán trung cấp và 02 Thẩm phán sơ cấp.

Bổ nhiệm lại 01 Chánh án cấp huyện, 03 Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn phòng cấp huyện, 05 Thẩm phán sơ cấp.

Hoàn tất công tác lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với lãnh đạo (Chánh án, Phó Chánh án) TAND hai cấp trong tỉnh theo quy định.

- Đào tạo, tuyển dụng:

Cử 01 Thẩm phán Trung cấp theo học chương trình nghiên cứu sinh, 02 Thẩm phán học chương trình cao học, 06 công chức học lớp Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và 09 công chức học lớp trung cấp lý luận chính trị. Cử các cán bộ, công chức, Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo do Tòa án nhân dân tối cao, Học viện Tòa án tổ chức và một số ngành chức năng tổ chức.

Tuyển dụng và tuyển dụng chính thức: Đã tổ chức thi tuyển công chức và ra quyết định tuyển dụng đối với 15 Thụ ký nhận 01 Thụ ký do Tòa án nhân dân tối cao phân bổ cho Tòa án nhân dân hai cấp.

- Luân chuyển, điều động, biệt phái: Quyết định điều động đối với 18 công chức từ huyện về tỉnh và giữa các huyện với nhau để phục vụ công tác xét xử của các đơn vị.

Công tác khen thưởng, kỷ luật và một số công tác khác:

Thực hiện việc phát động thi đua hàng năm và từng giai đoạn; có sơ kết, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ theo từng giai đoạn nhằm kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua. Trong năm cán bộ, công chức đã 42 bài viết, giải pháp, sáng kiến trình Hội đồng khoa học, sáng kiến xem xét.

Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng Huân chương lao động hạng 3 cho Văn phòng Tòa án tỉnh (chưa có kết quả). Lập hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho 33 cá nhân, trong đó cán bộ, 12 cá nhân công chức, người lao động trong hai cấp Tòa án, 21 hội thẩm nhân dân (đã có Quyết định tặng thưởng).

Với nhiệm vụ là cụm trưởng, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức thành công Hội nghị tổng kết thi đua cụm Miền trung – Tây nguyên.

- Diễn tập phòng thủ: Tham mưu xây dựng 03 Kế hoạch và tham gia diễn tập phòng thủ tỉnh Khánh Hòa năm 2023. Theo dõi, tổng hợp thực hiện báo cáo các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo theo đúng quy định cho Tòa án nhân dân tối cao, Ban Nội chính Tỉnh ủy theo đúng quy định.

VI. Công tác Hội thẩm nhân dân (HTND):

* Kết quả hoạt động của Đoàn HTND:

Số lượng thành viên Đoàn HTND nhiệm kỳ 2021-2026 Đoàn HTND tỉnh gồm 24 vị, trong đó có 06 nữ, 18 nam; 12 vị Hội thẩm là cán bộ, công chức. Về chuyên môn nghiệp vụ hầu hết các vị HTND đều có trình độ lý luận chính trị

trung, cao cấp và chuyên môn nghiệp vụ là đại học luật hoặc đại học chuyên ngành đáp ứng yêu cầu công tác xét xử.

Kết quả tham gia xét xử, hầu hết các vị HTND đã tham gia trên 05 vụ trở lên, đạt chỉ tiêu về xét xử. Trong quá trình hoạt động, Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn đã duy trì, giữ mối quan hệ phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh trong việc cung cấp thông tin, thông báo cho Đoàn về kế hoạch xét xử của Tòa án.

Về tập huấn nghiệp vụ: Cuối năm 2022 và giữa năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức 02 đợt tập huấn nghiệp vụ xét xử cho HTND hai cấp. Đợt tập huấn ngày 02 và 03/12/2022 có 16/23 vị HTND tỉnh tham dự. Đợt tập huấn 02 ngày 18 và 19/5/2023 có 15/24 vị Hội thẩm TAND tỉnh tham dự.

* Về thuận lợi, khó khăn:

- Thuận lợi: Trong quá trình tổ chức, hoạt động trong năm qua Đoàn HTND luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và lãnh đạo các cơ quan đơn vị nơi HTND công tác đã tạo điều kiện thuận lợi tốt cho HTND tham gia công tác xét xử tại các phiên tòa sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh.

- Khó khăn: Một số vị HTND là cán bộ, công chức đang công tác trong cơ quan quản lý Nhà nước, Đoàn thể, do bận công tác tại đơn vị, nên đôi lúc không tham gia các phiên tòa theo phân công của Chánh án và lịch xét xử của Tòa án. Cũng với lý do trên, nên một số vị HTND chưa sắp xếp thời gian tham gia hội nghị tổng kết, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xét xử.

Kết quả bình xét thi đua năm 2023:

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao khen thưởng: 03 vị

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh khen thưởng: 05 vị

VII. Tình hình thực hiện các chủ trương lớn của Tòa án nhân dân tối cao

1. Công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân

Việc công bố bản án theo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán, Tòa án Nhân dân tối cao từ ngày 01/7/2017 trên Trang thông tin điện tử congboaban.toaan.gov đã được tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa thực hiện nghiêm túc. Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa thường xuyên quán triệt các Tòa án trong tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc việc đăng tải các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân. Số lượng công bố trong năm 2023 là 4.832 bản án, quyết định (trong đó Tòa án tỉnh đã công bố được 371 bản án, quyết định; Tòa án huyện đã công bố 4.461 bản án, QĐ).

Các bản án, quyết định được công bố luôn tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh quốc gia, bí mật nhà nước, thuần phong mỹ tục, bí mật điều tra, bí mật công tác, bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh; bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, bảo vệ người dưới 18 tuổi; tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; không xâm

phạm lợi ích nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Bản án, quyết định được công bố bảo đảm chính xác, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận thông tin về đây là một trong những động thái tích cực trong thực hiện cải cách hành chính tư pháp, giúp cơ quan, tổ chức, công dân thuận lợi trong tiếp cận, giám sát, đánh giá các hoạt động của tòa án; đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm của thẩm phán trước phán quyết nhân danh Nhà nước.

2. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm

Trong năm 2023, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức được 134 phiên tòa rút kinh nghiệm (cấp tỉnh: 22 phiên và cấp huyện 112 phiên). Đây là giải pháp đột phá, thiết thực để các Thẩm phán nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, tạo một bước chuyển biến lớn trong công tác xét xử của Tòa án, nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Sau mỗi phiên tòa, các đơn vị đều tổ chức rút kinh nghiệm để chỉ ra những hạn chế, thiếu sót cần khắc phục.

3. Tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến:

Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP của liên ngành Trung ương qui định chi tiết và hướng dẫn chi tiết thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến, Trong năm Tòa án nhân dân tỉnh đã hợp đồng với công ty dịch vụ viễn thông VNPT tổ chức tốt 08 phiên tòa xét xử trực tuyến tại tòa án tỉnh và các điểm cầu thành phần. Hỗ trợ cho các tòa án nhân dân cấp huyện trong tỉnh trong việc tổ chức xét xử 30 phiên tòa trực tuyến. Phối hợp với Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (Hội trường xét xử tại TAND tỉnh Khánh Hòa là điểm cầu thành phần) tổ chức xét xử 36 phiên tòa xét xử trực tuyến.

Đánh giá kết quả việc tổ chức các phiên tòa xét xử theo hình thức trực tuyến cho thấy có nhiều ưu điểm, mang lại nhiều ý nghĩa thực tiễn, đã tiết kiệm thời gian, giảm thiểu chi phí đi lại cho người tham gia tố tụng cũng như chi phí trích xuất bị cáo, dẫn giải và bảo vệ phiên tòa. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tố tụng chặt chẽ, đúng qui định pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng, bảo đảm sự tôn nghiêm của phiên tòa.

4. Việc triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân tối cao về ban hành kế hoạch triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và các văn bản liên quan, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã phân bổ định mức biên chế Hòa giải viên cho các Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh. Theo đó có 48 Hòa giải viên thuộc 09 Trung tâm HGĐT tại Tòa án hai cấp tỉnh Khánh Hòa. Đến nay, các trung tâm đơn vị Tòa án trong tỉnh đã hoạt động ổn định.

Trong năm 2023, Số vụ, việc đã giải quyết Theo Luật HG-ĐT tại Tòa án là 2.076 vụ (Tòa án tỉnh: 81 vụ, việc; Tòa án huyện: 1995 vụ, việc)

Số vụ việc hòa giải đối thoại thành là 1.534 vụ, việc đạt tỷ lệ 74 % (Tòa án tỉnh: 14 vụ việc đạt tỷ lệ 17%, tòa án huyện: 1.520 vụ việc đạt tỷ lệ 76%)

5. Thực hiện các hội nghị tập huấn qua hình thức trực tuyến:

Việc tập huấn trực tuyến được Tòa án nhân dân tối cao xây dựng kế hoạch và thực hiện từ năm 2018. Đến nay, các chuyên đề và phiên tòa học tập rút kinh nghiệm được duy trì tổ chức thường xuyên vào một ngày cố định hàng tháng; hình thức trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm với tất cả các điểm cầu tại Tòa án quân sự trung ương; các tòa án nhân dân cấp cao, tòa án nhân dân cấp tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện. Mục đích nhằm tăng số lượng, đối tượng được đào tạo, tập huấn; tiết kiệm chi phí tổ chức tập huấn, tăng hiệu quả tập huấn; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác chuyên môn của các đơn vị.

6. Xây dựng trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa, liên kết với trang thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao và các trang thông tin Tòa án nhân dân các tỉnh, thành trong cả nước:

Hiện nay, tòa án tỉnh Khánh Hòa đã thành lập Ban biên tập và giữ vai trò là cơ quan thường trực quản lý Trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, thường xuyên đăng tải các hoạt động thông tin của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa cũng như các thông báo tố tụng theo quy định.

7. Ứng dụng và tương tác với phần mềm “Trợ lý ảo”:

Tòa án nhân dân Tối cao đã chỉ đạo triển khai xây dựng và thực hiện việc sử dụng phần mềm “Trợ lý ảo” để giúp tất cả Thẩm phán trong việc tra cứu, áp dụng pháp luật đầy đủ, chính xác cho mỗi vụ việc cụ thể; hướng dẫn Thẩm phán thực hiện các hoạt động tố tụng đúng trình tự, thủ tục, nhanh chóng kịp thời, đúng quy định pháp luật; giúp các Thẩm phán ra các quyết định đúng bản chất sự việc, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, được dư luận xã hội đồng tình.

Trong năm 2023, số lượt tương tác vào phần mềm Trợ lý ảo của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa là 78.988 lượt (cấp tỉnh: 2.499 lượt truy cập, cấp huyện: 76.489 lượt). Phần mềm “Trợ lý ảo” được coi là bước đột phá trong ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ Thẩm phán thực hiện nhiệm vụ của mình.

VIII. Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, giải pháp khắc phục

1. Hạn chế, tồn tại

- Trong năm 2023, số vụ án hủy và sửa do lỗi chủ quan của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Khánh Hòa là 62 vụ , tỷ lệ: 0,34% (trong đó TAND tỉnh là 09 vụ, tỷ lệ 0,59%, TAND huyện 53 vụ tỷ lệ 0,3%).

Tuy vậy tỷ lệ các bản án quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan được hạn chế ở mức thấp (dưới 1,5%) đáp ứng được yêu cầu mà Nghị Quyết 96 của Quốc hội đề ra. Hầu hết các vụ việc đều đã được giải quyết trong thời hạn quy định của pháp luật. Chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án tiếp tục được nâng lên.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Các vụ án bị quá hạn luật định là các vụ án có tính chất phức tạp, người tham gia tố tụng đông và lại cư trú nhiều địa phương khác nhau ở trong nước, dẫn đến việc thu thập chứng cứ, xác minh để giải quyết vụ án mất rất nhiều thời gian.

- Nhiều vụ án dân sự, hành chính có tính chất phức tạp cả về nội dung lẫn hình thức tố tụng, trong khi các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật trong một số lĩnh vực còn nhiều quan điểm khác nhau.

- Đương sự cố tình né tránh, không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ; không cung cấp địa chỉ mới của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; không có mặt khi đo đạc, định giá; nhiều đương sự có hành vi cản trở gây khó khăn khi Tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ, làm kéo dài thời gian chuẩn bị giải quyết vụ án.

- Sự phối hợp của một số cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp văn bản, tài liệu; tham gia hội đồng định giá, tham gia thẩm định tại chỗ, thực hiện giám định... đôi lúc còn chưa kịp thời.

- Pháp luật chưa có chế tài cụ thể để xử lý đối với các trường hợp vi phạm nghĩa vụ cung cấp chứng cứ hoặc xử lý đương sự cố tình không cung cấp tài liệu, chứng cứ, giấu giếm chứng cứ trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, dẫn đến vụ án bị chậm giải quyết, hoặc bị hủy.

- Việc giải quyết các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng còn gặp khó khăn, vướng mắc như: nhận thức giữa các cơ quan tiến hành tố tụng về một số quy định của pháp luật còn chưa thống nhất; việc xác định thiệt hại thực tế trong một số trường hợp rất khó khăn, việc giám định thiệt hại thường bị kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ án...

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Một số Thẩm phán chưa thực sự chủ động trong việc giải quyết án, dành thời gian để nghiên cứu văn bản, tra dồi kỹ năng xét xử.

- Việc nhận thức, đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật của một vài Thẩm phán chưa đúng, chưa thống nhất - đặc biệt là án dân sự, dẫn đến tình trạng án bị hủy, sửa.

3. Giải pháp khắc phục hạn chế, tồn tại

- Các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của từng Thẩm phán tuy chưa vượt quá giới hạn theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh sẽ thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm đối với các vụ án bị hủy, sửa để nâng cao chất lượng xét xử trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm xét xử. Qua đó, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải đáp kịp thời những vướng mắc, phát sinh trong thực tiễn xét xử. Yêu cầu mỗi Thẩm phán phải lập kế hoạch giải quyết từng vụ án hết thời hạn

chuẩn bị xét xử, án tạm đình chỉ và thường xuyên báo cáo tiến độ với lãnh đạo đơn vị và cấp trên.

- Tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm giúp các Thẩm phán, Thư ký và công chức Tòa án nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự đào tạo, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, học hỏi nâng cao về kỹ năng, trình độ nghiệp vụ trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án. Mỗi Thẩm phán phải lựa chọn ít nhất 01 vụ án/năm, báo cáo lãnh đạo đơn vị xem xét, quyết định đưa ra xét xử tại phiên tòa để rút kinh nghiệm.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, huyện theo dõi, kiểm tra tiến độ giải quyết án của đơn vị.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xét xử; thường xuyên cập nhật thông tin, các văn bản mới về hướng dẫn đường lối xét xử của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; tham khảo ý kiến về đường lối giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân cấp trên, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các vụ án bị hủy, sửa nghiêm trọng do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, rà soát các vụ án quá hạn luật định; phân công lãnh đạo đơn vị trực tiếp kiểm tra tiến độ giải quyết án của các Thẩm phán và tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết án; tranh thủ sự lãnh đạo, hỗ trợ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các ngành chức năng trong quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết các vụ án dân sự - nhất là sự hỗ trợ từ chính quyền cơ sở.

- Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các Thẩm phán để án quá hạn luật định, án hủy do lỗi chủ quan; tạm dừng thực hiện nhiệm vụ Thẩm phán theo Quyết định 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về “Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân”.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Thực hiện Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 của hệ thống Tòa án nhân dân; chú trọng việc quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án, tăng cường giải quyết dứt điểm các vụ án còn tồn đọng; đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết các loại án, đặc biệt là các vụ án thuộc Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng trung ương, tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao.

3. Triển khai thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các qui định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp trong công tác Tòa án theo hướng công khai, minh bạch, nhanh, gọn, hiệu quả và hiệu lực, các vụ án được giải quyết trong thời hạn theo quy định của pháp luật; không để xảy ra việc xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Hạn chế thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

5. Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn đầu mối. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu quy hoạch, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực.

6. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ. Nghiêm túc thực hiện tốt Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và vận hành hiệu quả Tòa án điện tử; phần mềm Trợ lý ảo; hệ thống giám sát điều hành. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch hoạt động của Tòa án.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh để theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Anh